

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST

Ngày 23/4/2021

V/v: Ly hôn giữa anh V và chị H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Nâu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Sửu;

2. Ông Hoàng Văn Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2021, tại trụ sở TAND tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 14/2021/TLST-HNGĐ ngày 20/01/2021, về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/QĐST-HNGĐ ngày 05/4/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Hiện chị H đang đi lao động tại Ma Cao, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 18/01/2020 và các lời khai nguyên đơn anh Nguyễn Đăng V trình bày: Ngày 29/9/2004, anh và chị Lê Thị H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trường Sơn trên cơ sở tự nguyện hợp pháp. Cưới xong chị H có về gia đình nhà anh làm dâu. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và làm kinh tế gia đình.

Đến khoảng tháng 6 năm 2019, chị Lê Thị H đi lao động tại Ma Cao. Vợ chồng sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ từ đó cho đến nay. Hiện nay chị Lê Thị H đang đi lao động tại Ma Cao chưa về nước. Anh cũng không biết địa chỉ cụ thể của chị Lê Thị H ở Ma Cao vì anh có hỏi nhưng chị H và gia đình chị H không cung cấp và giấu địa chỉ. Anh được biết ngoài địa chỉ nêu trên, chị H không còn đăng ký hoặc có địa chỉ nào khác. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và không thể về đoàn tụ được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lê Thị H.

Về con chung và tài sản: Anh không có gì vướng mắc nên không yêu Tòa án xem xét và giải quyết.

Vì lý do bận công việc nên anh Nguyễn Đăng V có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Đăng V, vắng mặt.

Chị Lê Thị H có địa chỉ tại thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Hiện chị H đang đi lao động tại Ma Cao. Theo Công văn số 7014/QLXNC-P5 ngày 29/3/2021 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an cung cấp thì chị H đã xuất cảnh ngày 19/6/2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Chị Lê Thị H đã được Tòa án giao, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng hết thời hạn được quy định chị H không có ý kiến, quan điểm và chứng cứ cung cấp, giao nộp cho Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích của mình.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị H vắng mặt.

Tham gia phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng, tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56 Luật HNGD, xử:

- Về quan hệ vợ chồng: Cho anh Nguyễn Đăng V được ly hôn với chị Lê Thị H.

- Về án phí: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. **Về tố tụng:** Ngày 17/3/2021, Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử để mở phiên tòa vào 07 giờ 30' ngày 05/4/2021 theo quy định của pháp luật. Do chị Lê Thị H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nên Tòa án đã hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở phiên tòa xét xử lần hai vào 07h 30' ngày 23/4/2021. Tòa án đã tiến hành tổng đạt, giao các văn bản tố tụng cho các đương sự nhưng chị Lê Thị H vẫn vắng mặt, còn anh Nguyễn Đăng V vì lý do bận công việc nên có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 BLTTDS, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. **Về quan hệ vợ chồng:** Ngày 29/9/2004, anh V và chị Lê Thị H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trường Sơn trên cơ sở tự nguyện hợp pháp. Cưới xong chị H có về gia đình nhà anh V làm dâu. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và làm kinh tế gia đình.

Đến khoảng tháng 6 năm 2019, chị Lê Thị H đi lao động tại Ma Cao. Vợ chồng sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ từ đó cho đến nay. Hiện nay chị Lê Thị H đang đi lao động tại Ma Cao chưa về nước. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và không thể về đoàn tụ được nên anh V đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lê Thị H.

Xét thấy, cuộc sống chung vợ chồng anh V và chị H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy nguyện vọng xin được ly hôn của anh V là có cơ sở nên căn cứ vào Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, HĐXX chấp nhận cho anh V được ly hôn với chị H như ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa.

[3]. **Về con chung, tài sản:** Vợ chồng không có gì vướng mắc nên anh V không yêu Tòa án đặt ra xem xét và giải quyết. Căn cứ vào Điều 5 của BLTTDS, HĐXX không đặt ra xem xét và giải quyết.

[4]. **Về án phí và quyền kháng cáo:** Anh Nguyễn Đăng V phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 147, 227, 228, 238, 271, 272, 273 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. **Về quan hệ vợ chồng:** Cho anh Nguyễn Đăng V được ly hôn với chị Lê Thị H.

[2]. **Về án phí:** Anh Nguyễn Đăng V phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí, anh V đã nộp theo biên lai thu số 0000873 ngày 19/01/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

Đương sự có mặt tại Việt Nam vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Đương sự cư trú ở nước ngoài không có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Trường Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Nâu